

**TUẦN 3**

Thực hiện từ ngày 19/9/2022 đến ngày 23/9/2022

Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu
Tiết học chính	1,2	3,4	5,6	7,8	9,10
Tiết học BS	11		12		13

**Tiết 1, 2:**

**TIẾNG VIỆT**

**ĐỌC: EM CÓ XINH KHÔNG?**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc đúng các tiếng dễ đọc sai, lẫn do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương. Bước đầu biết đọc đúng lời đối thoại của các nhân vật trong bài. Nhận biết một số loài vật qua bài đọc, nhận biết được nhân vật, sự việc và những chi tiết trong diễn biến câu chuyện; nhận biết được thông điệp mà tác giả muốn nói với người đọc.

+ Hiểu nội dung bài: Chuyện voi em đi tìm và tìm thấy sự tự tin ở chính bản thân mình.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự việc trong câu chuyện và cảm nhận được ý nghĩa của câu chuyện.

- Luôn lạc quan và tự tin vào chính bản thân mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu nội dung bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> (5 phút)</p> <p>- Cho HS khởi động.</p> <p>- GV chiếu tranh SGK và hỏi:</p> <p>+ Các bức tranh thể hiện điều gì?</p> <p>+ Em có thích mình giống như các bạn trong tranh không?</p> <p>+ Em thích được khen về điều gì nhất?</p> <p>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</p> <p><b>2. Khám phá:</b></p> <p><b>2.1. Đọc văn bản:</b> (18 phút)</p> <p>- GV cho HS quan sát tranh minh họa bài đọc, nêu nội dung tranh: <i>Em thấy tranh vẽ gì?</i></p> <p>- GV đọc mẫu toàn bài, rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn.</p> <p>- GV hướng dẫn cách đọc lời của các nhân vật (<i>của voi anh, voi em, hươu và dê</i>).</p> <p>- HDHS chia đoạn: (2 đoạn)</p> <p>+ <b>Đoạn 1:</b> Từ đầu đến <i>vì cậu không có bộ</i></p>	<p>- HS tham gia khởi động.</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>- HS chia sẻ: Tranh vẽ voi em đang đứng cùng với hươu với cặp sừng bằng cành cây khô trên đầu.</p> <p>- Cả lớp đọc thầm.</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn (2 lần).</p>

\*\*\*

<p>râu giống tôi.  <b>+ Đoạn 2: Phần còn lại</b>                  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>xinh, hươu, đôi sừng, đi tiếp, bộ râu, gương, lên, ...</i>                  - Luyện đọc câu dài: <i>Voi liền nhổ một khóm cỏ dại bên đường./ gắn vào cằm rồi về nhà.//</i>                  - Cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.                  - GV tổ chức cho HS thi đọc đoạn.  <b>2.2. Trả lời câu hỏi:</b> (12 phút)                  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.26.                  - HDHS trả lời từng câu hỏi.                  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.  <b>* Nghỉ giữa 2 tiết:</b>  <b>3. Luyện tập:</b> (32 phút)  <b>3.1. Luyện đọc lại.</b> (15 phút)                  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của các nhân vật.                  - Cho HS luyện đọc trong nhóm đôi                  - Gọi HS đọc toàn bài.                  - Nhận xét, khen ngợi.  <b>3.2. Luyện tập theo văn bản đọc.</b> (17 p')                  Bài 1: GV chiếu bài tập                  - YC HS trả lời câu hỏi: <i>Những từ ngữ nào chỉ hành động của voi em?</i></p>	<p>- 2-3 HS luyện đọc.                  - 2-3 HS đọc.                  - HS thực hiện theo nhóm đôi.                  - 2-3 nhóm thi đọc.                  - HS lần lượt đọc.                  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:                  + C1: Voi em đã hỏi: <i>Em có xinh không?</i>                  + C2: <i>Sau khi nghe hươu nói, voi em đã nhặt vài cành cây khô rồi gài lên đầu. Sau khi nghe dê nói, voi em đã nhổ một khóm cỏ dại bên đường và gắn vào cằm.</i>                  + C3: <i>Trước sự thay đổi của voi em, voi anh đã nói: “Trời ơi, sao em lại thêm sừng và râu thế này? Xấu lắm!”</i>                  + C4: HS trả lời theo suy nghĩ của mình (Em chỉ đẹp khi là chính mình./ Em nên tự tin vào vẻ đẹp của mình/...).</p> <p>- HS lắng nghe, đọc thầm.                  - HS đọc trong nhóm đôi.                  - 2 HS đọc.                  - 2 HS đọc.                  - 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.                  + Đáp án: <i>nhặt cành cây, nhổ khóm cỏ</i></p>
---	--

\*\*\*

<p>- Tuyên dương, nhận xét.                  Bài 2: Gọi HS đọc yêu cầu                  ? Nếu là voi anh, em sẽ nói gì sau khi voi em bỏ sừng và râu?                  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  <b>4. Vận dụng:</b> (3 phút)                  - Hôm nay, các em được học những nội dung gì?                  - Sau khi học xong bài đọc, em có cảm nhận gì ?                  - GV nhận xét, dặn dò HS.</p>	<p>dại, ngắm mình trong gương                  - 2 HS đọc.                  - HS nêu suy nghĩ của mình về câu nói của mình nếu là voi anh.                   - HS chia sẻ.                  - HS nêu cảm nhận.                   - HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ.</p>
---	---

\* **Điều chỉnh, bổ sung:** .....

.....

**Tiết 3:**

**TIẾNG VIỆT**  
**VIẾT: CHỮ HOA B**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết viết chữ viết hoa B cỡ vừa và nhỏ; viết đúng câu ứng dụng: *Bạn bè chia ngọt sẻ bùi.*
- Năng lực: Hình thành và phát triển năng lực thẩm mỹ, tự chủ và tự học cho HS: Viết đúng và đẹp theo mẫu, hoàn thành bài viết theo yêu cầu.
- Phẩm chất: Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận khi viết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu nội dung bài học; Mẫu chữ hoa B.
- HS: Bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> (3 phút)                      - Cho HS quan sát mẫu chữ hoa B: Đây là mẫu chữ hoa gì?                      - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  <b>2. Khám phá:</b> (30 phút)  <b>2.1. Hướng dẫn viết chữ hoa.</b> (5 phút)                      - GV cho HS quan sát và nêu độ cao, độ rộng, số nét của chữ hoa B.                      - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa B.                      - GV chiếu lại quy trình viết mẫu, vừa chiếu vừa nêu lại quy trình viết từng nét.                      - YC HS viết bảng con (2 lần).</p>	<p>- HS chia sẻ.                       - HS quan sát và chia sẻ.                      - HS quan sát, lắng nghe.                       - HS luyện viết bảng con.</p>

\*\*\*

<p><b>2.2. Hướng dẫn viết câu ứng dụng.</b> (7 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chiếu câu ứng dụng</li> <li>- Hướng dẫn HS:             <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong câu ứng dụng, chữ nào viết hoa?</li> <li>+ Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.</li> <li>+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?</li> <li>+ Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Con chữ t cao bao nhiêu? Các con chữ còn lại cao bao nhiêu?</li> <li>+ Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái.</li> <li>+ Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?</li> </ul> </li> <li>- YC HS viết bảng con chữ: Bạn (cỡ nhỏ).</li> </ul> <p><b>2.3. Thực hành luyện viết.</b> (18 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc nhở tư thế ngồi viết</li> <li>- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa B, chữ và câu ứng dụng vào vở Tập viết.</li> <li>- GV quan sát, uốn nắn cho HS gặp khó khăn.</li> <li>- Nhận xét, đánh giá bài HS.</li> </ul> <p><b>3. Vận dụng- mở rộng:</b> (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em học viết chữ hoa gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học, dặn dò HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS đọc, nêu cách hiểu.</li> <li>- HS quan sát, NX.</li> <li>+ HS trả lời</li> <li>+ HS nêu</li> <li>+ ... bằng khoảng cách viết chữ cái o.</li> <li>+ HS trả lời</li> <li>+ HS nêu.</li> <li>+ HS nêu.</li> <li>- HS luyện viết bảng con.</li> <li>- Học sinh viết vào vở.</li> <li>- HS trả lời</li> <li>- Luyện viết chữ hoa B (kiểu nghiêng).</li> </ul>
---	--

\* **Điều chỉnh, bổ sung:** .....

.....

**Tiết 4: TIẾNG VIỆT**  
**NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN “EM CÓ XINH KHÔNG ?”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Dựa theo tranh và gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh. Biết chọn kể lại 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh và kể với người thân về nhân vật voi em trong câu chuyện.
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác.
- Phẩm chất: Luôn lạc quan và tự tin vào chính bản thân mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu nội dung bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS khởi động.</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia khởi động.</li> <li>- Nhắc lại tên bài học.</li> </ul>

\*\*\*

**2. Khám phá:** (12 phút)

*Bài 1: Quan sát tranh, nói tên các nhân vật và sự việc được thể hiện trong tranh.*

- GV chiếu bài 1 và hướng dẫn HS quan sát tranh theo thứ tự (từ tranh 1 đến tranh 4).

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  
- Nhận xét, động viên HS.

**3. Thực hành:** (13 phút)

*Bài 2: Chọn kể lại 1 - 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.*

- Gọi HS kể trước lớp.  
- GV sửa cách diễn đạt cho HS.  
- Nhận xét, khen ngợi HS.

**4. Vận dụng- mở rộng:** (5 phút)

- GV chiếu bài tập vận dụng: *Kể cho người thân về nhân vật voi em trong câu chuyện.*

- Hướng dẫn HS:  
+ Trước khi kể, xem lại các tranh minh họa và câu gợi ý dưới mỗi tranh, nhớ lại những diễn biến tâm lí của voi em.  
+ Kể cho người thân nghe những hành động của voi em sau khi gặp hươu và dê, rồi sau khi về nhà gặp voi anh. Hành động của voi em sau khi nghe voi anh nói và cuối cùng, voi em đã nhận ra điều gì.  
+ Em lắng nghe ý kiến của người thân sau khi nghe em kể chuyện.

- HS quan sát tranh, nêu nội dung từng tranh.

+ Tranh 1: Nhân vật là voi anh và voi em, sự việc là voi em hỏi voi anh: *Em có xinh không?*

+ Tranh 2: Nhân vật là voi em và hươu, sự việc là sau khi nói chuyện với hươu, voi em bẻ vài cành cây, gài lên đầu để có sừng giống hươu.

+ Tranh 3: Nhân vật là voi em và dê, sự việc là sau khi nói chuyện với dê, voi em nhổ một khóm cỏ dại bên đường, dính vào cằm mình cho giống dê.

+ Tranh 4: Nhân vật là voi em và voi anh, sự việc là voi em (với sừng và râu giả) đang nói chuyện với voi anh ở nhà, voi anh rất ngỡ ngàng trước việc voi em có sừng và râu.

- 2 HS đọc YC.

- Lớp nghe, NX.

- HS đọc bài.

- HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ.

\*\*\*

? Em thích nhân vật nào? Vì sao?	- HS chia sẻ.
? Em không thích nhân vật nào? Vì sao?	- HS chia sẻ.
- GV nhận xét giờ học.	- HS lắng nghe.

\* **Điều chỉnh, bổ sung:** .....

.....

Tiết 5,6:

**TIẾNG VIỆT**  
**ĐỌC: MỘT GIỜ HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS đọc đúng các từ ngữ, đọc rõ ràng câu chuyện *Một giờ học*; bước đầu biết đọc lời nhân vật với những ngữ điệu phù hợp. Chú ý đọc ngắt hơi, nghỉ hơi ở những lời nói thể hiện sự lúng túng của nhân vật Quang.
- + Trả lời được các câu hỏi của bài.
- + Hiểu nội dung bài: Từ câu chuyện và tranh minh họa nhận biết được sự thay đổi của nhân vật Quang từ rụt rè, xấu hổ đến tự tin.
- Giúp HS hình thành và phát triển năng lực văn học; năng lực giao tiếp và hợp tác.
- HS mạnh dạn, tự tin trước đám đông.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu nội dung bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho cả lớp nghe và vận động theo bài hát <i>Những em bé ngoan</i>.</li> <li>+ Bạn nhỏ trong bài hát được ai khen?</li> <li>+ Những việc làm nào của bạn nhỏ được cô khen?</li> <li>+ Em đã bao giờ được thầy cô khen chưa?</li> <li>+ Em cảm thấy thế nào khi được thầy cô khen?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá:</b> (30 phút)</p> <p><b>2.1. Đọc văn bản</b> (18 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc mẫu: đọc rõ ràng, lời người kể chuyện có giọng điệu tươi vui; ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. (Chú ý ngữ điệu khi đọc: <i>Em...; À... ờ; Rồi sau đó...ờ... à...; Mẹ... ờ... bảo.</i>).</li> <li>- HDHS chia đoạn:</li> <li>+ <b>Đoạn 1:</b> Từ đầu đến <i>mình thích</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp hát và vận động theo bài hát.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- Nhắc lại tên bài học.</li> <li>- HS theo dõi</li> <li>- HS đọc nối tiếp (2 lần).</li> </ul>

\*\*\*

<p>+ <b>Đoạn 2:</b> Tiếp theo đến <b>thế là được rồi đấy!</b></p> <p>+ <b>Đoạn 3:</b> Phần còn lại.</p> <p>- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: <i>trước lớp, lúng túng, sáng nay...</i></p> <p>- HD đọc câu dài: <i>Quang thở mạnh một hơi/ rồi nói tiếp:// “Mẹ... ờ... bảo:/ Con đánh răng đi.// Thế là em đánh răng.”//</i></p> <p>- Cho HS thi đọc nối tiếp đoạn.</p> <p><b>2.2. Trả lời câu hỏi:</b> (12 phút)</p> <p>- GV chiếu lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.21.</p> <p>- GV HDHS trả lời từng câu hỏi.</p> <p>- GV lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương, động viên HS.</p> <p><b>* Nghỉ giữa 2 tiết.</b></p> <p><b>3. Luyện tập:</b> (33 phút)</p> <p><b>3.1. Luyện đọc lại</b> (18 phút)</p> <p>- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật Quang.</p> <p>- Gọi HS đọc toàn bài.</p> <p>- Nhận xét, khen ngợi.</p> <p><b>3.2. Luyện tập theo văn bản đọc</b> (15 p)</p> <p><b>Bài 1:</b> Gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>- Gọi HS trả lời câu hỏi 1.</p> <p>- Tuyên dương, nhận xét.</p> <p><b>Bài 2:</b> Gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>- Cho HS đóng vai các bạn và Quang nói và đáp lời khen khi Quang tự tin.</p> <p>- Nhận xét chung, tuyên dương HS.</p> <p><b>4. Vận dụng:</b> (2 phút)</p> <p>- Hôm nay em học bài gì?</p> <p>- GV nhận xét giờ học, dặn dò HS.</p>	<p>- 2,3 HS luyện đọc.</p> <p>- 2,3 HS luyện đọc.</p> <p>- HS thi đọc nối tiếp đoạn (2-3 nhóm).</p> <p>- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:</p> <p>+ C1: Trong giờ học, thầy giáo yêu cầu cả lớp tập nói trước lớp về bất cứ điều gì mình thích.</p> <p>+ C2: Vì bạn cảm thấy nói với bạn bên cạnh thì dễ nhưng đứng trước cả lớp mà nói thì sao khó thế.</p> <p>+ C3: Thầy giáo và các bạn đồng viên, cổ vũ Quang; Quang rất cố gắng.</p> <p>+ C4: HS chia sẻ</p> <p>- HS theo dõi</p> <p>- HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.</p> <p>- 2 HS đọc.</p> <p>- HS nêu: <i>Sáng nay ngủ dậy em làm gì?; Rồi gì nữa?</i> (Đó là câu hỏi của thầy giáo dành cho Quang).</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- HS thực hiện, lớp NX.</p> <p>- HS chia sẻ.</p> <p>- HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ.</p>
--	--

**\* Điều chỉnh, bổ sung:** .....

\*\*\*

Tiết 7:

**TIẾNG VIỆT**  
**NGHE - VIẾT: MỘT GIỜ HỌC;**  
**BẢNG CHỮ CÁI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu; ghi nhớ được chữ cái và tên 10 chữ cái tiếp theo trong bảng chữ cái, vận dụng làm đúng bài tập chính tả.
- Hình thành và phát triển năng lực thẩm mỹ, tự chủ và tự học cho HS: viết đúng, đều, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức viết cẩn thận, chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu nội dung bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS khởi động.</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá:</b> (20 phút)</p> <p><b>2.1. Hướng dẫn chính tả.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc đoạn chính tả cần nghe - viết.</li> <li>- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.</li> <li>+ Đoạn văn trên gồm có mấy câu?</li> <li>+ Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?</li> <li>+ Tìm những chữ dễ viết sai?</li> <li>- HDHS thực hành viết từ khó.</li> </ul> <p><b>2.2. Nghe - viết chính tả.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đọc cho HS viết chính tả.</li> <li>- Cho HS tự soát lại lỗi.</li> </ul> <p><b>3. Luyện tập:</b> (10 phút)</p> <p><b>Bài 1:</b> GV chiếu bài tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS làm bài</li> <li>- Tổ chức chữa bài</li> <li>- GV hướng dẫn HS học thuộc tên các chữ cái đó.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b> GV chiếu bài tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.14.</li> <li>- GV chữa bài, nhận xét, chốt Đ.A đúng: <i>Quân, Sơn, Tuấn, Vân, Xuân.</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia khởi động.</li> <li>- Nhắc lại tên bài học.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS luyện viết bảng con, 1 HS viết bảng lớp.</li> <li>- HS nghe - viết vào vở.</li> <li>- HS tự soát lại lỗi.</li> <li>- 2 HS đọc yêu cầu của bài tập.</li> <li>- HS làm bài vào VBT/ tr.14.</li> <li>- Lớp nhận xét.</li> <li>- 2, 3 HS đọc thuộc.</li> <li>- 2 HS đọc yêu cầu của bài tập.</li> <li>- HS làm và chữa bài, lớp NX, sửa sai.</li> </ul>

\*\*\*



<p><b>4. Vận dụng:</b> (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giờ học viết hôm nay em học những nội dung gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học, dặn dò HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ.</li> </ul>
---	---

\* **Điều chỉnh, bổ sung:** .....

.....

**Tiết 8:** TIẾNG VIỆT  
**TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Tìm được từ ngữ chỉ đặc điểm.
- + Ghép các từ ngữ để tạo câu nêu đặc điểm; đặt một câu nêu đặc điểm ngoại hình của một bạn trong lớp.
- Phát triển năng lực ngôn ngữ: Phát triển vốn từ chỉ đặc điểm, kĩ năng đặt câu miêu tả người, tả vật.
- HS chăm chỉ học tập, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu nội dung bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: <i>Chú thỏ con</i>.</li> <li>? <i>Chú thỏ con có những điểm gì nổi bật, đáng yêu?</i></li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2. Luyện tập:</b> (30 phút)</p> <p><i>Bài 1:</i> GV chiếu bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát, nêu những từ ngữ chỉ đặc điểm trong bài.</li> <li>- GV chữa bài, nhận xét.</li> <li>=&gt; GV chốt: Các từ ngữ: <i>mượt mà, bầu bĩnh, sáng, cao, đen láy, đen nhánh</i> là các từ ngữ chỉ đặc điểm.</li> <li>? Các từ ngữ còn lại (<i>khuôn mặt, vàng trán, đôi mắt, mái tóc</i>) là những từ ngữ chỉ gì?</li> <li>=&gt; GV chốt: Các từ ngữ... là những từ ngữ chỉ bộ phận cơ thể (chỉ sự vật).</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát và vận động theo bài hát.</li> <li>- HS chia sẻ</li> <li>- Nhắc lại tên bài học.</li> <li>- 2 HS đọc.</li> <li>- 3-4 HS nêu: <i>mượt mà, bầu bĩnh, sáng, cao, đen láy, đen nhánh</i>.</li> <li>- Lốp NX, sửa sai.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>

\*\*\*

<p><i>Bài 2:</i> Gọi HS đọc YC.                  - GV HD mẫu: <i>Đôi mắt đen láy.</i> =&gt; Câu nêu đặc điểm của đôi mắt.                  - GV tổ chức HS ghép các từ ngữ tạo thành câu nêu đặc điểm.                  - Nhận xét, khen ngợi HS.                  =&gt; GV chốt: Các câu vừa ghép được là câu nêu đặc điểm về ngoại hình của người.</p> <p><i>Bài 3:</i> Đặt một câu nêu đặc điểm ngoại hình của <u>một bạn trong lớp em</u>.                  - HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2 (VD: Bạn Hà có đôi mắt đen láy./ Đôi mắt bạn Hà đen láy./...).</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.                  * Lưu ý HS khi viết câu nêu đặc điểm.</p> <p><b>3. Vận dụng- mở rộng:</b> (2 phút)                  - Giờ luyện tập hôm nay em học bài gì?                  - GV nhận xét giờ học.                  - Dẫn dò HS: Tìm những từ ngữ chỉ đặc điểm về ngoại hình của người thân; nói và viết câu nêu đặc điểm về ngoại hình của người thân</p>	<p>- 2 HS đọc.                  - HS cùng phân tích mẫu.                  - HS chia sẻ câu, lớp NX.                  - HS lắng nghe.                  - 2 HS đọc.                  - Nhiều HS đặt câu, lớp NX, sửa sai.                  - HS chia sẻ.                  - HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ.</p>
---	--

\* **Điều chỉnh, bổ sung:** .....

.....

Tiết 9,10:

**TIẾNG VIỆT**  
**VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VIỆC THƯỜNG LÀM;  
 ĐỌC MỞ RỘNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh quan sát tranh nói về hoạt động của bạn nhỏ trong mỗi tranh; Viết được 3 - 4 câu kể về những việc em thường làm trước khi đi học.
- + Tìm đọc được một bài thơ/câu chuyện viết về trẻ em làm việc nhà.
- Phát triển năng lực quan sát, năng lực ngôn ngữ, năng lực tự chủ và tự học cho HS; HS mạnh dạn, tự tin khi trình bày trước lớp.
- Biết tự giác vệ sinh cá nhân và chuẩn bị đồ dùng học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu nội dung bài học.
- HS: Suu tầm 1 bài thơ hoặc câu chuyện viết về trẻ em làm việc nhà.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

\*\*\*

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS hát bài hát: <i>Tập thể dục buổi sáng</i>.</li> <li>? Nêu tác dụng của việc tập thể dục buổi sáng?</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2. Luyện tập:</b> (30 phút)</p> <p><b>Bài 1:</b> GV chiếu bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS quan sát từng tranh và nói về các hoạt động của bạn nhỏ trong tranh theo câu hỏi gợi ý 1, 2.</li> <li>- Gọi 2-3 HS nói lại nội dung trong cả 4 tranh (GV gợi ý HS sử dụng các từ ngữ: <i>sau đó, tiếp theo, cuối cùng</i> trong phần nói của mình)</li> <li>+ Nhận xét, tuyên dương HS.</li> <li>=&gt; Đây là những việc bạn nhỏ thường làm trước khi đi học.</li> <li>- GV nêu tiếp câu hỏi gợi ý 3.</li> <li>+ GV nghe và viết nháp lên bảng.</li> <li>- GV chuyển BT2.</li> </ul> <p><b>Bài 2:</b> GV chiếu bài tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS dựa vào phần ghi nháp của GV kể về những việc em thường làm trước khi đi học.</li> <li>- YC HS làm vào VBT (Bài 9-tr.15), lưu ý cách viết câu, trình bày đoạn văn.</li> <li>- Gọi HS đọc bài làm của mình.</li> <li>- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.</li> </ul> <p><b>* Nghỉ giữa 2 tiết.</b></p> <p><b>3. Đọc mở rộng.</b> (30 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.</li> <li>- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện viết về trẻ em làm việc nhà.</li> <li>- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.</li> <li>? Bạn nhỏ làm được việc gì?</li> <li>? Em thấy bạn nhỏ trong bài thơ/câu chuyện là người thế nào?</li> <li>- NX, ĐG việc đọc mở rộng của HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát và vận động theo bài hát.</li> <li>- HS chia sẻ</li> <li>- Nhắc lại tên bài học.</li> <li>- 2 HS đọc.</li> <li>- Mỗi tranh 2-3 HS nói, lớp NX.</li> <li>- Lớp nghe, NX.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- 2 HS đọc.</li> <li>- 2 HS kể, lớp nghe, NX.</li> <li>- HS làm bài.</li> <li>- HS chia sẻ bài, lớp NX.</li> <li>- 2 HS đọc.</li> <li>- HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện viết về trẻ em làm việc nhà.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>

\*\*\*

<p><b>4. Vận dụng- mở rộng:</b> (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học ở bài 6: <i>Một giờ học</i>.</li> <li>- GV nhận xét giờ học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ.</li> </ul>
---	---

\* **Điều chỉnh, bổ sung:** .....

.....

Tiết 11:

**TIẾNG VIỆT +**

**LUYỆN: PHÂN BIỆT G/GH, NG/NGH;  
VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ MỘT VIỆC LÀM Ở NHÀ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS làm đúng các bài tập chính tả phân biệt g/gh, ng/ngh, viết được đoạn văn kể về một việc em đã làm ở nhà.
- Hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác; NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ.
- HS chăm chỉ, hứng thú học tập, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p><b>1. Khởi động:</b> (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho HS khởi động.</li> <li>- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.</li> </ul> <p><b>2. Luyện tập:</b> (30 phút)</p> <p><i>Bài 1:</i> Điền vào chỗ chấm:</p> <p>a) g/gh?</p> <p>    ... i chép                      ... ò ... è</p> <p>    ... à ... ô                      ... òng ... ánh</p> <p>    ... é ... ố                      ... ê ... óm</p> <p>b) ng/ngh?</p> <p>    ... i ... ờ                      ... ó ... iêng</p> <p>    ... ốc ... éch                  ... oản ... oèo</p> <p><i>Bài 2:</i> Gạch dưới chữ viết sai chính tả trong mỗi câu sau:</p> <p>a. Ở góc cây đa có chiếc gế gỗ để bé nghò hóng mát.</p> <p>b. Bàn học của Minh lúc nào cũng được sắp xếp gọn gàng, nhẵn nấp.</p> <p><i>Bài 3:</i> Hãy viết 3 đến 4 câu kể về một</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia khởi động.</li> <li>- Nhắc lại tên bài học.</li> <li>- 1 HS đọc.</li> <li>- HS làm bài rồi chữa bài.</li> <li>- Lớp nhận xét.</li> <li>- HS đọc lại bài đã chữa (CN, ĐT), giải thích 1 số từ ngữ chưa hiểu.</li> <li>=&gt; Rút ra quy tắc viết g/gh, ng/ngh.</li> <li>- 2 HS đọc.</li> <li>- HS làm bài rồi chữa bài.</li> <li>- Lớp nhận xét.</li> <li>- HS đọc lại bài đã chữa</li> <li>- 2HS đọc.</li> </ul>

\*\*\*

việc em đã làm ở nhà. - YC HS làm bài cá nhân - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn. - Gọi HS đọc bài - Nhận xét, khen ngợi HS. <b>3. Vận dụng:</b> (2 phút) - Hôm nay em được luyện tập những gì? - GV nhận xét giờ học, dặn dò HS.	- HS làm bài cá nhân.  - Lớp nhận xét, sửa cho bạn.  - HS chia sẻ. - HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ.
---	--

\* **Điều chỉnh, bổ sung:** .....

.....

**Tiết 12:** TIẾNG VIỆT +  
**LUYỆN VIẾT BÀI: EM CÓ XINH KHÔNG ?;**  
**LUYỆN VIẾT CHỮ HOA B**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết đúng đoạn “Voi anh nói... đúng là voi.” của bài đọc *Em có xinh không?*; viết đúng chữ hoa B theo mẫu.
- Hình thành và phát triển năng lực thẩm mỹ, tự chủ và tự học cho HS: viết đúng, đều, trình bày đẹp bài viết.
- HS có ý thức viết cẩn thận, chăm chỉ luyện viết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. Khởi động:</b> (3 phút) - Cho HS khởi động. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <b>2. HD luyện viết:</b> (18 phút) - GV đọc đoạn văn cần viết. - GV hỏi: + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa? + Đọc lời của voi anh. + Lời của voi anh được viết ntn?  - GV đọc cho HS viết. - Thu và NX bài viết của một số HS.	- HS tham gia khởi động. - Nhắc lại tên bài học.  - HS theo dõi  - HS chia sẻ - HS tìm và đọc - HS: Lời của voi anh được viết sau dấu gạch đầu dòng. - HS viết vào vở. - HS lắng nghe.
<b>3. HD viết chữ hoa B:</b> (12 phút) - GV chiếu và nhắc lại quy trình viết chữ hoa B (cỡ vừa). - GV chiếu và nhắc lại quy trình viết	- HS quan sát và luyện viết bảng con.  - HS quan sát và luyện viết bảng con.

\*\*\*

chữ hoa B (cỡ nhỏ). - Cho HS luyện viết vở chữ hoa B (cỡ vừa và nhỏ). <b>4. Vận dụng:</b> (2 phút) - GV nhận xét giờ học, dặn dò HS: Tích cực luyện viết thêm ở nhà.	- HS luyện viết vào vở.  - HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ.
---	---

\* **Điều chỉnh, bổ sung:** .....

.....

**Tiết 13:** TIẾNG VIỆT +  
**LUYỆN: TỪ NGỮ CHỈ ĐẶC ĐIỂM; CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết xếp các từ ngữ chỉ đặc điểm vào nhóm thích hợp; Tìm được từ ngữ chỉ đặc điểm; Viết được câu nêu đặc điểm theo yêu cầu.
- Hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác; NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ.
- HS chăm chỉ học tập, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. Khởi động:</b> (3 phút) - Tổ chức cho HS khởi động. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. <b>2. Luyện tập:</b> (30 phút) Bài 1: Xếp các từ sau vào nhóm thích hợp: <i>đen, cao, hiền lành, nhỏ nhắn, gầy, xanh, phúng phính, mập, to, hung dữ, đo đỏ, thấp</i> a) Đặc điểm về tính tình: ..... b) Đặc điểm về màu sắc: ..... c) Đặc điểm về hình dáng: ..... - YCHS làm bài - Tổ chức chữa bài - Nhận xét, tuyên dương HS. => Chốt KT. Bài 2: Gạch dưới từ ngữ chỉ đặc điểm trong mỗi câu sau: a) Khuôn mặt em cu hồng hồng, tròn tròn trông thật đáng yêu. b) Mái tóc đen dày của Tú được cắt cao lên,	- HS tham gia khởi động. - Nhắc lại tên bài học.  - 2 HS đọc.  - HS làm và chữa bài - Lớp nhận xét.  - 2 HS đọc.  - HS làm và chữa bài - Lớp nhận xét.

\*\*\*

<p>thật gọn gàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YCHS làm bài</li> <li>- Tổ chức chữa bài</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương HS.</li> </ul> <p><b>Bài 3:</b> Viết tiếp để được câu nêu đặc điểm:</p> <p>a) Em bé .....</p> <p>b) Bà em .....</p> <p>c) Bầu trời .....</p> <p>d)* Thầy Phương .....</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- YC HS làm bài cá nhân</li> <li>- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.</li> <li>- GV tổ chức chữa bài.</li> </ul> <p><b>3. Vận dụng:</b> (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hôm nay em được luyện tập những gì?</li> <li>- GV nhận xét giờ học, dặn dò HS.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hiện làm bài cá nhân rồi chữa miệng.</li> <li>- Lớp nhận xét, HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.</li> <li>- HS chia sẻ.</li> <li>- HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ.</li> </ul>
---	---

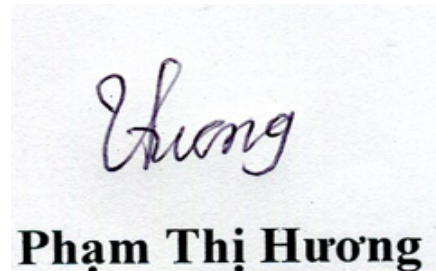
\* **Điều chỉnh, bổ sung:** .....

.....

**BGH kí duyệt**



**Tổ CM kiểm tra**



\*\*\*